

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TH CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa Th với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa Th của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Th giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Th đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Th của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: khu vực BL, phường Phước Thới, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Vương Hoàng S**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: khu vực BL, phường Phước Thới, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ.

2. Sự thỏa Th của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Vương Hoàng S tự nguyện tách phần đất cho bà Nguyễn Thị Th tại thửa đất số 49, tờ bản đồ số 28, đất tọa lạc tại khu vực BL, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Vị trí đất được ký hiệu 49¹, diện tích 52,2m², loại đất CLN, theo bản trích đo địa chính số 10/TTKTTNMT ngày 25/02/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ.

Bà Nguyễn Thị Th tự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được làm thủ tục sang tên phần đất nói trên.

(kèm theo bản trích đo địa chính số 10/TTKTTNMT ngày 25/02/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ)

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Th đã nộp theo biên lai thu số 0003117 ngày 22/12/2021 thành án phí (công nhận bà Th đã nộp xong).

Về chi phí đo đạc, thẩm định và bản trích đo: Bà Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu 4.354.000 đồng (Bốn triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn đồng). (Công nhận bà Th đã nộp và chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phương Văn Chính